

Phòng trị bệnh Sương mai (đốm phấn) hại đậu tương

1. Đặc điểm nhận biết

Bệnh thường xuất hiện trên những lá còn non (khoảng 5-6 ngày tuổi), ở mặt trên của lá ban đầu vết bệnh chỉ là những chấm nhỏ, màu xanh nhạt hay vàng nhạt, sau đó lớn dần thành hình đa giác, bất định, màu vàng nhạt, màu xám hay màu nâu sậm có viền màu xanh vàng, khô cháy. Vết bệnh nằm rải rác trên lá, nhưng thường tập trung nhiều nhất ở dọc các gân lá.

Vào những lúc sáng sớm trời ẩm ướt thì ở mặt dưới của lá tại những chỗ có vết này thấy có một đám bông xôm xốp màu trắng xám, hiện tượng này đã làm cho lá bị vàng rồi rụng dần.

Bóc vỏ những quả bị bệnh ra ở bên trong cũng có lớp nấm mốc trắng xám. Hạt của những quả bị bệnh nhìn xù xì, nhỏ, nhẹ và thường bị nứt, nếu bệnh nặng hạt sẽ bị lép.

2. Tác nhân gây bệnh

Bệnh do nấm *Peronospora manshurica* gây ra. Chúng có thể gây hại trên nhiều bộ phận như lá, thân, hoa, quả...nhưng chủ yếu là gây hại trên lá.

3. Đặc điểm phát sinh, gây hại

Bệnh truyền qua hạt giống và tàn dư của cây bị bệnh từ vụ trước. Nếu hạt giống trước khi đem gieo đã có sẵn mầm bệnh thì khi gieo xuống khoảng nửa tháng lá sẽ có đốm vàng, mép lá cong xuống phía dưới, mặt dưới lá có nhiều khuẩn ty bao phủ, cây con bị lùn.

Bệnh này xuất hiện và gây hại tương đối phổ biến ở các vùng, nhất là ở những nơi có ẩm độ không khí trong ruộng cao, nhiệt độ không khí thấp, trời hơi lạnh, có sương mù nhiều, tạo cho ruộng đậu ẩm thấp, vì thế bệnh thường gây hại trong vụ Đông xuân nhiều hơn.

4. Biện pháp phòng trừ

- Không lấy hạt đậu ở những ruộng đã bị bệnh của vụ trước để làm giống gieo trồng cho vụ sau.

- Sau khi thu hoạch xong thu gom sạch sẽ những tàn dư của cây đậu, đem ra khỏi ruộng rồi tiêu hủy.

- Trước khi gieo trồng cần cày, bừa kỹ để vùi sâu những tàn dư của cây bị bệnh

- Xử lý hạt giống trước khi gieo bằng thuốc BVTV.

- Luân canh một vài vụ với lúa nước hoặc một vài loại rau trồng nước khác để cắt nguồn bệnh sương mai.

- Ở những ruộng thường bị bệnh gây hại nên phun thuốc phòng trừ bệnh khi bệnh chớm xuất hiện bằng một trong các loại thuốc như: Cavil, Ridomil Gold 68 WP, Diboxilin 23 L, 4 SL, 8SL...